

BÁO CÁO

Tình hình điều tiết nước phục vụ sản xuất
(từ ngày 20/12/2025 đến 26/12/2025)

I. TÌNH HÌNH XUỐNG GIỒNG VỤ ĐÔNG XUÂN năm 2025-2026

Hiện nay khu vực Củ Chi xuống giống **1.440,6 ha** lúa CTTL KĐCC: 1.393,2 ha (xã Thái Mỹ: 652,3 ha, xã Nhuận Đức: 235,5ha, xã Tân An Hội: 80,6 ha, xã Củ Chi: 389,4 ha; xã An Nhơn Tây: 35,4 ha), CTTL TT-BS: 4,8 ha, CTTL Láng The – Sông Lu: 42,6 ha và 458,1 ha rau màu).

II. TÌNH HÌNH KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN, CẤP NƯỚC:

1. Lượng nước sử dụng:

a. Lượng nước trong tuần qua CĐT K34 và CĐK N25 từ ngày 20/12/2025 đến ngày 26/12/2025: 8.087.922 m³, cụ thể:

Ngày	K34					N25	
	MNTL	MNHL	A	Q(m ³ /s)	W(m ³)	Q(m ³ /s)	W(m ³)
20/12/2025	13,69	13,38	0,9	10,42	900.523	3,94	340.016
21/12/2025	13,50	13,15	0,9	11,07	956.859	3,12	269.800
22/12/2025	13,54	13,30	0,9	9,17	792.355	2,83	244.839
23/12/2025	13,63	13,32	0,9	10,42	900.523	2,73	235.933
24/12/2025	13,70	13,35	0,9	11,07	956.859	2,83	244.839
25/12/2025	13,69	13,35	0,9	10,92	943.091	2,83	244.839
26/12/2025	13,55	13,28	0,9	9,73	840.419	2,51	217.027
Tổng cộng					6.290.629		1.797.293

b. Lượng nước sử dụng từ ngày 20/12/2025 đến 26/12/2025 là 427,10 triệu m³, bằng 92,66% so cùng kỳ và bằng 113,59% so kế hoạch năm (trong đó K34+644: 324,70 triệu m³, K0 – N25: 102,40 triệu m³).

c. Tình hình điều tiết nước: Tăng cường kiểm tra, phối hợp điều tiết vận hành công trình đảm bảo cấp đủ nước phục vụ sản xuất và cấp nước thô cho các nhà máy nước kênh Đông, khu Công nghiệp Tây Bắc Củ Chi.

2. **Chất lượng nguồn nước kênh Đông:** Độ đục dao động từ (34,9÷43,7) NTU và pH dao động từ (7,39÷8,33).

3. **Mức nước Hồ Dầu Tiếng:** Dao động từ (23,53÷23,63) m.

Ngày/tháng	Mức nước năm 2025 (m)	Mức nước năm 2024 (m)
20/12/2025	23,63	23,80
21/12/2025	23,61	23,78
22/12/2025	23,60	23,78
23/12/2025	-	23,77
24/12/2025	23,56	23,76
25/12/2025	23,54	23,75
26/12/2025	23,53	23,74

4. Lượng mưa đo được tại các trạm:

STT	Trạm	Mưa trong tuần (mm)	Mưa lũy tiến trong năm 2025 (mm)
1	Xí nghiệp Củ Chi	58	1.861
2	N25-2	17	1.723
3	N31A (K0)	10	1.394
4	Trung An	30	1.648
5	N25	10	1.052
6	Bắc Rạch Tra	17	1.536
7	K9-N46	44	1.944
8	An Phú	3	1.546
9	Thai Thai - Bến Súc	2	1.304
10	Xí nghiệp HM-BC	20	2.225
11	Cụm T10	43	2.018
12	Cụm kênh C	13	1.980
13	Gò Dưa	24	2.007
14	Ba Thôn	15	1.979
15	Ông Đụng	19	2.064

5. Diễn biến mực nước triều, chất lượng nước trong tuần:

– Mực nước Max trong tuần:

- + Công Gò Dưa : + 1,47 m
- + Công Ba Thôn : + 1,44 m
- + RT12 (bắc Rạch Tra) : + 1,25 m
- + Công kênh C : + 1,50 m
- + Công An Hạ : + 1,22m

– Chất lượng nước:

STT	Vị trí	Độ pH		Độ mặn (2025)		Độ mặn (2024)	
				Ngày 26/12/2025		Ngày 25/12/2024	
		PS	PD	PS	PS	PD	PS
1	Công Tân Kiên	7,02	7,06	1,1	0,4	1,7	0,8
2	Công kênh C	7,08	6,86	0,8	0,4	1,4	0,6
3	Công kênh B	6,61	6,35	0,6	0,3	1,1	0,5
4	Công kênh A	6,52	6,71	0,5	0,2	0,8	0,4
5	Ngã ba Lý Mạnh	6,81		0,4		0,6	
6	Công cuối kênh Ranh	6,31		0,3		0,4	
7	Công An Hạ	6,93		0,2		0,3	
8	Công T10	6,68				0,2	

III. TÌNH HÌNH VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH:

- Tổ chức trực và vận hành công trình đảm bảo an toàn; trữ nước phục vụ sản xuất, cấp nước sinh hoạt, công nghiệp và ngăn triều cường;
- Khu vực 5 công ngăn triều Thủ Đức (Cũ): Vận hành đảm bảo an toàn công trình, phục vụ tốt sản xuất và dân sinh trên khu vực;
- Tình hình vận hành công Ba Thôn, Đá Hàn: Vận hành công trình đúng quy trình, kiểm tra đảm bảo an toàn công trình, ngăn triều, tiêu thoát nước tốt phục vụ sản xuất.